

Phụ lục V**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN SÊ SAN 4A**
Số: 02/BCQT/S4A

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 26 tháng 01 năm 2020

BÁO CÁO**Tình hình quản trị công ty
(Năm 2020)**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

-**Tên công ty:** Công ty Cổ phần Thủy điện Sê San 4A

-**Địa chỉ trụ sở chính:** 650 Lê Duẩn - Pleiku - Gia Lai

- **Điện thoại:** 0269 - 3756096 **Fax:** 0269 - 3756097 **Email:**

- **Vốn điều lệ:** 422.000.000.000 đồng

-**Mã chứng khoán:** S4A

-**Mô hình quản trị công ty:**

+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số 01/NQ/2020/ĐHĐCĐ-S4A	08/06/2020	<ol style="list-style-type: none">1. Thông qua báo cáo tổng kết của HĐQT; Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát về thực hiện nhiệm vụ năm 2019 và kế hoạch năm 20202. Thông qua báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.3. Thông qua phương án phân phối lợi

			<p>nhuận năm 2019 và dự kiến chi trả cổ tức năm 2020</p> <p>4. Thông qua nội dung Bổ nhiệm lại nhiệm kỳ mới (2020-2025) đối với các thành viên Ban kiểm soát đương nhiệm</p> <p>5. Thông qua quyết toán thù lao năm 2019 và kế hoạch thù lao năm 2020 của HĐQT và Ban Kiểm soát;</p> <p>6. Thông qua một số nội dung Ủy quyền thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông</p>
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Sinh	Chủ tịch HĐQT	09/04/2018	
2	Ông Phạm Văn Minh	Thành viên HĐQT độc lập	09/04/2018	
3	Ông Thái Như Hiệp	TVHĐTQT	09/04/2018	
4	Ông Nguyễn Bình	TV HĐQT	09/04/2018	
5	Ông Nguyễn An	TV HĐQT	09/04/2018	
6	Ông Phan Văn Lân	Thành viên HĐQT độc lập	01/01/2019	

2. Các cuộc họp HĐQT

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Sinh	4	100%	
2	Ông Phạm Văn Minh	4	100%	
3	Ông Thái Như Hiệp	4	100%	

4	Ông Nguyễn Bình	4	100%	
5	Ông Nguyễn An	4	100%	
6	Ông Phan Văn Lân	4	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:Hội đồng quản trị thực hiện việc giám sát đối với Ban Giám đốc trong những nội dung công việc sau:

- i. HĐQT luôn bám sát các hoạt động, điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng giám đốc, phối hợp với Ban kiểm soát kiểm tra, giám sát các chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh từng quý của Công ty.
- ii. HĐQT thường xuyên đánh giá việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty theo từng quý, có biện pháp chỉ đạo kịp thời Tổng giám đốc trong công tác điều hành. Ngoài ra hàng tháng Chủ tịch HĐQT còn tham gia các cuộc giao ban của Công ty để nắm bắt và có những chỉ đạo, định hướng trong công tác sản xuất kinh doanh điện.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:Công ty không có các tiểu ban thuộc HĐQT.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
I	Nghị quyết			
1	Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐQT	07/02/2020	Phê duyệt nội dung tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	100%
2	Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐQT	11/03/2020	Phê duyệt nội dung chi trả tạm ứng cổ tức (đợt 3) năm 2019	100%
3	Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐQT	24/03/2020	Hoãn tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	100%
4	Nghị quyết số 04/2020/NQ-HĐQT	08/05/2020	Phê duyệt nội dung tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	100%
5	Nghị quyết số 05/2020/NQ-HĐQT	22/06/2020	Phê duyệt đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020	100%
6	Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐQT	22/06/2020	Thông qua việc vay vốn tại các Tổ chức tín dụng hoặc tổ chức, cá nhân khác	100%

II	Quyết định			
1	Quyết định số 01/2020/QĐ-HĐQT	16/03/2020	Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Thủy điện Sê San 4A	100%
2	Quyết định số 02/2020/QĐ/HĐQT	09/06/2020	Phê duyệt chi thường cho Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	100%
3	Quyết định số 03/2020/QĐ/HĐQT	06/06/2020	Phê duyệt chi định thầu và giá trị mua bảo hiểm mọi rủi ro tài sản bao gồm cả Bảo hiểm cháy nổ bắt buộc nhà máy Thủy điện Sê San 4A năm 2020	100%
4	Quyết định số 04/2020/QĐ/HĐQT	06/06/2020	Phê duyệt chi bồi dưỡng cho các cổ đông và khách mời tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2020	100%

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Lê Thị Tuyết Lan	Trưởng ban	08/06/2020	Cử nhân
2	Ông Lê Văn Thuyết	Thành viên	08/06/2020	Cử nhân
3	Ông Đỗ Tiên	Thành viên	08/06/2020	Cử nhân

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Lê Thị Tuyết Lan	4	100%	100%	
2	Ông Lê Văn Thuyết	4	100%	100%	
3	Ông Đỗ Tiên	4	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS :

Năm 2020, Ban kiểm soát đã hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Công ty và các văn bản pháp luật liên quan. Các hoạt động của Ban kiểm soát cụ thể như sau:

- i. Kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện nghị quyết của Đại hội cổ đông, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và việc điều hành của Ban Tổng giám đốc Công ty;
- ii. Kiểm tra, giám sát chi phí sản xuất điện và các chứng từ kế toán liên quan đến Báo cáo tài chính quý; báo cáo tài chính soát xét 06 tháng đầu năm 2020; báo cáo tài chính năm 2020
- iii. Giám sát hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc trong việc thực thi nghị quyết của Đại hội cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị;

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- i. BKS luôn bám sát các hoạt động của HĐQT, giám sát các chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh từng quý của Công ty.
- ii. Ban kiểm soát đã có sự phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong việc tổ chức hoạt động kiểm tra, giám sát. HĐQT và Ban Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty.
- iii. Tham gia các cuộc họp thường kỳ của HĐQT.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Nguyễn Sinh	05/07/1945	Cử nhân	15/05/2007
2	Ông Nguyễn Bình	16/08/1982	Cử nhân	26/06/2012
3	Ông Trần Đức Hiền	05/05/1972	Kỹ sư điện	01/10/2010

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà Vũ Thị Hậu	16/05/1978	Cử nhân	01/02/2012

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Tất cả các chức danh quản lý của công ty không tham gia khóa đào tạo về Quản trị công ty nào trong năm 2020

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không có*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ



1.1. Danh sách người nội bộ

S T T	Họ tên	Tài khoản giao dịch CK	Chức vụ	Số ID (CMND/Đ KKD)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỉ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I. Thành viên Hội đồng quản trị										
1	Nguyễn Sinh		Chủ tịch HĐQT					1.900.992	4,50%	Mua thêm cổ phiếu
2	Phạm Văn Minh		Thành viên HĐQT					59.500	0,14%	
3	Nguyễn Bình		Thành viên					180.000	0,43%	
4	Nguyễn An		Thành viên					350.000	0,829%	
5	Thái Như Hiệp		Thành viên					0,00	0%	
6	Phan Văn Lân		Thành viên					227.896	0,54%	
II. Ban Giám đốc										
1	Nguyễn Bình		TGD	Đã nêu phần HĐQT						
2	Trần Đức Hiền		Phó TGD					14.650	0,035%	

S T T	Họ tên	Tài khoản giao dịch CK	Chức vụ	Số ID (CMND/Đ KKD)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỉ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
III. Thành viên Ban kiểm soát										
1	Lê Thị Tuyết Lan		Trưởng BKS					20.000	0,047%	
2	Lê Văn Thuyết		TV BKS					40.000	0,09%	
3	Đỗ Tiên		TV BKS					15.000	0,036%	
IV. Kế toán trưởng										
1	Vũ Thị Hậu		KTT					0	0%	
V. Người được uỷ quyền công bố thông tin										
1	Nguyễn Bình	Đã nêu phần HĐQT								
VI. Các tổ chức liên quan đến cổ đông nội bộ										
1	CTY TNHH 30/4 GIA LAI							22.705.903	53,81%	CĐ sáng lập liên quan đến Chủ tịch HĐQT
2	CÔNG TY TNHH VĨNH							4.844.089	11,48%	CĐ lớn liên quan đến TV

S T T	Họ tên	Tài khoản giao dịch CK	Chức vụ	Số ID (CMND/Đ KKD)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	HIỆP									HDQT

1.2 Danh sách người có liên quan.

STT	Họ tên	Số tài khoản giao dịch CK	Mối quan hệ với người nội bộ	Số ID (CMND/Đ KKD)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ CP sở hữu	Ghi chú
I. Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên HDQT:										
1.	Nguyễn Sinh									Chủ tịch HDQT
Những người có liên quan										
1.1	Nguyễn Chiến		Em					12.000	0,03%	Đã mất
1.2	Nguyễn Pháp		Em					30.000	0,07%	
1.3	Nguyễn Thị Nhữ		Em					10.000	0,02%	
1.4	Thái Thị Mìn		Vợ					422.000	1%	Mua thêm CP
1.5	Huỳnh Thị Gái		Em dâu					0	0%	
1.6	Đặng Thị Kim Dung		Em dâu					20.687	0,05%	
1.7	Đặng Hòa		Em rể					0	0%	

STT	Họ tên	Số tài khoản giao dịch CK	Mối quan hệ với người nội bộ	Số ID (CMND/ĐKKD)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ CP sở hữu	Ghi chú
1.8	Nguyễn Thị Hoa		Con					0	0%	
1.9	Nguyễn Kiêm		Con					0	0%	
1.10	Nguyễn Thanh		Con					0	0%	
1.11	Nguyễn Thị Lập		Con					0	0%	
1.12	Nguyễn Sang		Con					0	0%	
1.13	Nguyễn Bình		Con	Đã nêu ở phần HDQT						
1.14	Nguyễn An		Con	Đã nêu ở phần HDQT						
1.15	Ngô Anh Dũng		Con rể					0	0%	
1.16	Bùi Thị Kim Phượng		Con dâu					0	0	
1.17	Bùi Anh Kiệt		Con rể					5.804	0,01%	
1.18	Nguyễn Thị Hồng Hải		Con dâu					50.000	0,12%	
1.19	Tô Hoàng Mí		Con dâu					0	0%	
1.20	Lê Vũ Dạ Uyên		Con dâu					320.475	0,76%	
1.21	Đặng Thị Thùy Trang		Con dâu					100.000	0,24%	
2	Phạm Văn	Thành viên HDQT								



STT	Họ tên	Số tài khoản giao dịch CK	Mối quan hệ với người nội bộ	Số ID (CMND/ĐKKD)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ CP sở hữu	Ghi chú
	Mình									
	Những người có liên quan									
2.1	Hoàng Thị Miêng		Vợ					176.300	0,42%	
2.2	Phạm Thị Quỳnh Vân		Con					0	0%	
2.3	Phạm Quỳnh Nga		Con					6.500	0,02%	
2.4	Phạm Quỳnh Linh Dương		Con					0	0%	

STT	Họ tên	Số tài khoản giao dịch CK	Mối quan hệ với người nội bộ	Số ID (CMND/ĐKKD)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ CP sở hữu	Ghi chú
2.5	Nguyễn Mạnh Tùng		Con rể					0	0%	
2.6	Nguyễn Phùng Hải		Con rể					0	0%	
3	Nguyễn Bình		Thành viên HĐQT kiêm TGD							
Những người có liên quan										
3.1	Nguyễn Sinh		Cha	Đã nêu ở phần HĐQT						
3.2	Thái Thị Mận		Mẹ	Đã nêu ở phần người liên quan HĐQT						
3.3	Lê Vũ Dạ Uyên		Vợ					320.475	0,76%	
3.4	Võ Thị Thuận		Mẹ vợ					0	0%	
3.5	Nguyễn Phúc Hòa		Con				Còn nhỏ	0	0%	
3.6	Nguyễn Hoàng Thiên Nhã		Con				Còn nhỏ	0	0%	
3.7	Nguyễn Thị		Chị	Đã nêu ở phần người liên quan chủ tịch HĐQT						

STT	Họ tên	Số tài khoản giao dịch CK	Mối quan hệ với người nội bộ	Số ID (CMND/ĐKKD)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ CP sở hữu	Ghi chú
	Hoa									
3.8	Nguyễn Kiếm		Anh							Đã nêu ở phần người liên quan chủ tịch HĐQT
3.9	Nguyễn Thanh		Anh							Đã nêu ở phần người liên quan chủ tịch HĐQT
3.10	Nguyễn Thị Lập		Chị							Đã nêu ở phần người liên quan chủ tịch HĐQT
3.11	Nguyễn Sang		Anh							Đã nêu ở phần người liên quan chủ tịch HĐQT
3.12	Nguyễn An		Em							Đã nêu ở phần HĐQT
3.13	Ngô Anh Dũng		Anh rể							Đã nêu ở phần người liên quan chủ tịch HĐQT
3.14	Bùi Thị Kim Phượng		Chị dâu							Đã nêu ở phần người liên quan chủ tịch HĐQT
3.15	Bùi Anh Kiệt		Anh rể							Đã nêu ở phần người liên quan chủ tịch HĐQT
3.16	Nguyễn Thị Hồng Hải		Chị dâu							Đã nêu ở phần người liên quan chủ tịch HĐQT
3.17	Tô Hoàng Mí		Chị dâu							Đã nêu ở phần người liên quan chủ tịch HĐQT
3.18	Đặng Thị Thùy Trang		Em dâu							Đã nêu ở phần người liên quan chủ tịch HĐQT
4	Nguyễn An									Thành viên HĐQT
	Những người có liên quan									
4.1	Nguyễn Sinh		Cha							Đã nêu ở phần HĐQT
4.2	Thái Thị Mìn		Mẹ							Đã nêu ở phần người liên quan CT HĐQT
4.3	Nguyễn Thị Hoa		Chị							Đã nêu ở phần người liên quan CT HĐQT

STT	Họ tên	Số tài khoản giao dịch CK	Mối quan hệ với người nội bộ	Số ID (CMND/ĐKKD)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ CP sở hữu	Ghi chú
4.4	Nguyễn Kiêm		Anh	Đã nêu ở phần người liên quan CT HĐQT						
4.5	Nguyễn Thanh		Anh	Đã nêu ở phần người liên quan CT HĐQT						
4.6	Nguyễn Thị Lập		Chị	Đã nêu ở phần người liên quan CT HĐQT						
4.7	Nguyễn Sang		Anh	Đã nêu ở phần người liên quan CT HĐQT						
4.8	Nguyễn Bình		Anh	Đã nêu ở phần HĐQT						
4.9	Đặng Thị Thùy Trang		Vợ					100.000	0,24%	
4.10	Đặng Văn Bảy		Bố vợ					0	0%	
4.11	Nguyễn Thị Kim Loan		Mẹ vợ					0	0%	
4.12	Nguyễn Phúc Vĩ		Con	Còn nhỏ				0	0%	
4.13	Nguyễn Ngọc Khánh Băng		Con	Còn nhỏ				0	0%	
4.14	Ngô Anh Dũng		Anh rể	Đã nêu ở phần người liên quan CT HĐQT						
4.15	Bùi Thị Kim Phượng		Chị dâu	Đã nêu ở phần người liên quan CT HĐQT						
4.16	Bùi Anh Kiệt		Anh rể	Đã nêu ở phần người liên quan CT HĐQT						
4.17	Nguyễn Thị Hồng Hải		Chị dâu	Đã nêu ở phần người liên quan CT HĐQT						
4.18	Tô Hoàng Mí		Chị dâu	Đã nêu ở phần người liên quan CT HĐQT						

STT	Họ tên	Số tài khoản giao dịch CK	Mối quan hệ với người nội bộ	Số ID (CMND/ĐKKD)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ CP sở hữu	Ghi chú
4.19	Lê Vũ Dạ Uyên		Chị dâu	Đã nêu ở phần người liên quan CT HDQT						
5	Thái Như Hiệp		Thành viên HDQT							
Những người có liên quan										
5.1	Thái Như Dũng		Anh					0	0%	
5.2	Thái Như Sỹ		Anh					0	0%	
5.3	Trần Thị Lan Anh		Vợ					0	0%	
5.4	Nguyễn Thị Bạch Liên		Chị dâu					0	0%	
5.5	Phạm Thu Trinh		Chị dâu					0	0%	
5.6	Đặng Thị Tùng		Mẹ vợ					0	0%	
5.7	Thái Quốc Hưng		Con					0	0%	
5.8	Thái Minh Hân		Con					0	0%	

STT	Họ tên	Số tài khoản giao dịch CK	Mối quan hệ với người nội bộ	Số ID (CMND/ĐKKD)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ CP sở hữu	Ghi chú
5.9	Thái Quốc Đông Hy		Con					0	0%	
5.10	Thái Minh An		Con					0	0%	
6	Phan Văn Lân	Thành viên HĐQT								
Những người có liên quan										
6.1	Trần Thị Giang		Vợ					0	0%	
6.2	Phan Thu Thủy		Con					0	0%	
6.3	Phan Ngọc Chung		Con					0	0%	
6.4	Phan Hải Lâm		Con					0	0%	
6.5	Phan Thái Bình		Con					0	0%	
6.6	Nguyễn Thị Thủy Trang		Con dâu					0	0%	



STT	Họ tên	Số tài khoản giao dịch CK	Mối quan hệ với người nội bộ	Số ID (CMND/ĐKKD)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ CP sở hữu	Ghi chú
6.7	Nguyễn Trần Chân		Con rể					0	0%	
6.8	Phạm Văn Lào		Con rể					11.221	0,03%	
6.9	Đình Hoài Nam		Con rể					0	0%	
II. Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban Giám đốc:										
1	Nguyễn Bình									Tổng Giám đốc
Những người có liên quan (Đã nêu ở phần HĐQT)										
2	Trần Đức Hiền									Phó Tổng Giám đốc
Những người có liên quan										
2.1	Trần Đức Võ		Cha					0	0%	
2.2	Nguyễn Thị Nghi		Mẹ					0	0%	
2.3	Trần Đức Minh		Anh					0	0%	
2.4	Trần Đức Thành		Em					0	0%	
2.5	Trần Đức Công		Em					0	0%	
2.6	Trần Thị Ngọc Phước		Em					2.000	0,005%	

STT	Họ tên	Số tài khoản giao dịch CK	Mối quan hệ với người nội bộ	Số ID (CMND/ĐKKD)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ CP sở hữu	Ghi chú
2.7	Trần Thị Tuyết Chi		Vợ					0	0%	
2.8	Trần Ngọc Vân Anh		Con					0	0%	
2.9	Trần Nhật Tân		Con					0	0%	
2.10	Trần Thị Cao Nguyên		Chị dâu					0	0%	
2.11	Nguyễn Thị Kim Xuân		Em dâu					0	0%	
2.12	Phạm Hồng Sỹ		Em rể					0	0%	
III. Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban kiểm soát:										
1	Lê Thị Tuyết Lan	Trưởng ban kiểm soát								
Những người có liên quan										
1.1	Lê Đức Chí		Cha					0	0%	
1.2	Huỳnh Thị Nhạn		Mẹ					0	0%	
1.3	Lê Đức Hùng		Em					0	0%	
1.4	Lê Đức Anh		Em					0	0%	
1.5	Lê Đức Dũng		Em					0	0%	

STT	Họ tên	Số tài khoản giao dịch CK	Mối quan hệ với người nội bộ	Số ID (CMND/ĐKKD)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ CP sở hữu	Ghi chú
1.6	Lê Thị Tuyết Linh		Em					0	0%	
1.7	Lê Đức Việt		Em					0	0%	
1.8	Lê Việt Đức		Em					0	0%	
1.9	Nguyễn Thị Hải		Em dâu					0	0%	
1.10	Phan Thị Mỹ Hoàng		Em dâu					0	0%	
1.11	Đỗ Mười Hơn		Em rể					0	0%	
2	Đỗ Tiên	Thành viên ban kiểm soát								
Những người có liên quan										
2.1	Lưu Thị Hoàng Dung		Vợ					0	0%	
2.2	Đỗ Lưu Danh		Con					0	0%	
2.3	Đỗ Thị Lưu Tuyền		Con					0	0%	
2.4	Đỗ Lưu Tiến		Con					0	0%	
2.5	Đỗ Thị Hoài Giang		Con					0	0%	
2.6	Đỗ Lưu Thiên		Con					0	0%	

STT	Họ tên	Số tài khoản giao dịch CK	Mối quan hệ với người nội bộ	Số ID (CMND/ĐKKD)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ CP sở hữu	Ghi chú
2.7	Nguyễn Thị Khương		Mẹ đẻ					0	0%	
2.8	Đỗ thị Nương		Chị					0	0%	
2.9	Đỗ văn Nguyên		Em					0	0%	
2.10	Huỳnh Ngọc Bảo		Con rể					0	0%	
2.11	Nguyễn Trọng Cường		Con rể					0	0%	
2.12	Trần thị Thùy Dung		Con dâu					0	0%	
2.13	Trần Thụy Tường Anh		Con dâu					0	0%	
3	Lê Văn Thuyết	Thành viên Ban kiểm soát								
Những người có liên quan										
3.1	Phạm Thị Thu Thủy		Vợ					0	0%	
3.2	Lê Anh Khôi		Con					0	0%	
3.3	Lê Phạm Linh		Con					0	0%	

STT	Họ tên	Số tài khoản giao dịch CK	Mối quan hệ với người nội bộ	Số ID (CMND/ĐKKD)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ CP sở hữu	Ghi chú
	Chi									
3.4	Huỳnh Thị Phong		Mẹ đẻ					0	0%	
3.5	Lê Thị Sơ		Mẹ vợ					0	0%	
IV. Người có liên quan của cổ đông nội bộ là Kế toán trưởng										
1	Vũ Thị Hậu	Kế toán trưởng								
Những người có liên quan										
1.1	Vũ Đình Hồng		Cha					0	0%	
1.2	Trương Thị Thanh Hương		Mẹ					0	0%	
1.3	Vũ Đình Hạnh		Anh					10.000	0,02%	
1.4	Vũ Đình Hiền		Anh					0	0%	
1.5	Lê Văn Tuyên		Chồng					0	0%	
1.6	Vũ Thị Thu Hằng		Em					0	0%	
1.7	Lê Vũ Ý Nhi		Con					0	0%	
1.8	Lê Vũ Nhật Uyên		Con					0	0%	
1.9	Hồ Thị Tuyết		Chị dâu					0	0%	
1.10	Bùi Thị Hòa		Chị dâu					0	0%	

STT	Họ tên	Số tài khoản giao dịch CK	Mối quan hệ với người nội bộ	Số ID (CMND/ĐKKD)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ CP sở hữu	Ghi chú
1.11	Lê Văn Huyền		Bố chồng					0	0%	
1.12	Nguyễn Thị Thanh		Mẹ chồng					0	0%	
<i>V. Người có liên quan của Người được uỷ quyền CBTT</i>										
1	Nguyễn Bình	Người được UQ CBTT								
Những người có liên quan (Đã nêu ở phần HĐQT)										

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt.	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Sinh	Chủ tịch HĐQT	1.268.002	3,005%	1.900.992	4,50%	Mua
2	Thái Thị Mận	Vợ Chủ tịch HĐQT	368.000	0,872%	422.000	1,00%	Mua
3	Trần Đức Hiền	Phó Tổng GD	44.560	0,11%	14.560	0,035%	Bán

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, P.TTCK

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

